

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
Thời gian thực hiện: 2 tuần từ 21/4/2025 – 2/5/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
T T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đầy đủ, đúng, nhịp nhàng các động tác thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay, còi tàu... - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra trước; sang 2 bên; + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân; Hai tay đánh xoay tròn trước ngực; - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa ng. ra sau kết hợp tay giơ lên cao; chân bước sang phải sang trái. + Quay người sang trái, sang phải; kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên; kết hợp tay chống hông chân bước sang phải sang trái. - Chân: + Đưa chân ra trước, đưa sang ngang, đưa ra sau; + Nhảy lên , đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau.	- Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung trong giờ thể dục (hoạt động học).	

2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi vận động(đi khuyu gối , đi trên dây, đi trên ván dốc...	Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.	HĐH: - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò, ném, chạy, trườn, bật	Bật xa ném trúng đích nằm ngang.	Hoạt động học: Bật xa ném trúng đích nằm ngang.	

** Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe*

10	- Trẻ biết: Ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi khỏe mạnh, uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt không có lợi cho sức khỏe.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	- HDG: + Góc phân vai: Trẻ biết bày bán các loại thực phẩm phổ biến trong mùa hè, biết cách chế biến và làm một số món ăn khác nhau của mùa hè. + Giờ ăn: Trẻ biết các bữa ăn trong một ngày, biết tên món ăn và lợi ích của chúng. + Biết sử dụng và bảo quản các món ăn khác nhau và biết cách ăn uống phù hợp để phòng tránh 1 số bệnh về mùa hè.	
----	--	--	---	--

14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng ; sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Ra nắng đội mũ; đi tất; mặc áo ấm khi trẻ lạnh. Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, hoặc sốt.. Che miệng khi ho, hắt hơi. Đi vệ sinh đúng nơi quy định. Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn và sử dụng trang phục một cách phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.	- Vệ sinh trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh. + Trẻ biết đánh răng trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy để bảo vệ răng; biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; biết vệ sinh thân thể và môi trường sạch sẽ để phòng tránh một số bệnh xảy ra trong mùa hè. + Biết mùa hè nóng nực phải mặc thể nào cho phù hợp. + Biết một số bệnh thường mắc trong mùa hè : sốt, cúm, tiêu chảy.. và cách phòng tránh.	
15	- Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun nóng, phích nước nóng... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm đang đến gần; không nghịch các	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Bàn là, bếp điện đang đun, phích nước nóng + Dạy kỹ năng sống:	HĐH: Trò chuyện về mùa hè (Biết các trường hợp nguy hiểm như sấm sét, mưa giông) HĐC: Xem băng hình các trường hợp nguy	

	vật sắc nhọn. - Biết những nơi như: hồ, ao , bể chứa nước, giếng bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	Những việc bé nên làm, không nên làm	hiểm khi thời tiết xấu cần phòng tránh Kỹ năng sống: Phòng tránh nước nóng.	
16	Trẻ biết được những nơi như hồ ao, bể nước,giếng bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần	Nhận biết ao, hồ, sông suối, bụi rậm..là những nơi nguy hiểm không được đến gần Nói được cho mọi người biết những mỗi nguy hiểm đó .	Trò chuyện buổi sáng: xem băng hình nhận biết các trường hợp nguy hiểm không được lại gần như ao, hồ, sông , suối...	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

* Khám phá khoa học

20	Trẻ tò mò, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh	- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa - Các nguồn nước trong môi trường sống. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm mặt trời, mặt trăng - Các nguồn nước trong môi trường sống . - Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật và cây. - Một số đặc điểm	- Đón, trả trẻ: Xem tranh ảnh, băng hình, tivi.... về nước, các hiện tượng thiên nhiên. HĐH: Tìm hiểu về nước và sự bốc hơi của nước - HĐNT: + Quan sát thời tiết hàng ngày + Biết thứ tự các mùa trong năm. + 1 số vật chìm, vật nổi; các chất tan trong nước.. + Chơi với cát, sỏi, đá; Đong cát, nước... HĐC: Xem băng hình về một số thiên tai thường xảy ra	
----	--	--	--	--

		tính chất của nước. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người- Gọi tên các biểu hiện của biến đổi khí hậu: Thời tiết nóng, lạnh, trái đất nóng lên, nước biển đóng băng tan... - Nhận biết và gọi tên một số thiên tai hay xảy ra ở Điện Biên: lũ lụt, mưa đá, động đất, giông sét.....	Kỹ năng sống: kỹ năng ứng phó khi có thiên tai.	
21	- Trẻ có thể phối hợp các giác quan, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.....	- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa + Mùa hè, thứ tự các mùa trong năm	HĐH: Trò chuyện về mùa hè HĐC: Tìm hiểu về thứ tự các mùa trong năm	
22	Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng các cách khác nhau khác nhau	- Quan sát và phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống	HĐNT: Quan sát con vật, cây, bầu trời, thời tiết trong ngày, quan sát vườn cây... - Hoạt động tập thể: Lau lá, tưới cây, nhặt lá...	

23	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để QS, so sánh, dự đoán, NX và thảo luận VD: Thử nghiệm gieo hạt, trồng cây được tưới nước và không tưới nước, theo dõi và SS sự phát triển	- Tìm hiểu về sự bốc hơi của nước - Nguyên nhân gây ô nhiễm nước và cách bảo vệ nguồn nước.	HĐH: - Tìm hiểu về sự bốc hơi của nước HĐNT: Quan sát vật nổi vật chìm , theo dõi nước chảy ra	
25	Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng; giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau	- Các nguồn nước trong môi trường - Lợi ích của nước đối với đời sống con người, con vật và cây - Một số đặc điểm, tính chất của nước - Nguyên nhân ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây + Tìm hiểu về nước và sự bốc của nước - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi...	- HĐH: Tìm hiểu về sự bốc hơi của nước + Trò chuyện về vai trò của nước đối với con người. - Các hoạt động: Trò chuyện + Nguyên nhân gây ô nhiễm nước và cách bảo vệ nguồn nước + Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây	
26	Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau	-Xử lý tính huống bằng các cách khác nhau	+ Hoạt động ngoài trời - Trò chuyện với trẻ về các sự vật, hiện tượng xung quanh như: Các trạng thái của nước lỏng, hơi, rắn và một số đặc điểm tính chất của	

			nước không màu, không mùi, không vị, hòa tan một số chất...) một số ích lợi của nước đối với con người, cây cối, động vật... Một số nguyên nhân gây ô nhiễm nước, cách giữ gìn và bảo vệ nguồn nước. - Giải thích bằng mẫu câu “Tại....Vì....Nên” - Khám phá sự kỳ diệu của nước	
<i>* Làm quen với toán</i>				
31	Trẻ có thể nhận biết các số từ 5 đến 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. Nhận biết các con số sử dụng trong cuộc sống hàng ngày	- Các chữ số số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 + Ôn nhóm số lượng 1- 10, chữ số 1-10 + Đếm, nhận biết có số lượng 6, 7, 8, 9, 10	HĐH: Đếm thêm bớt nhóm có 10 đối tượng. Nhận biết số 10 Góc toán : Tạo nhóm có số lượng 10	
32	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm - Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau	- Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm + Tách, gộp nhóm có SL 10 thành 2 phần - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	HĐH: Tách gộp nhóm có số lượng 10 thành 2 phần HĐC: Tách gộp nhóm có số lượng 10 thành 3 phần theo các cách	
33	Trẻ so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói kết quả	- Đếm, nhận biết, so sánh nhóm có số lượng trong phạm vi 6, 7, 8, 9, 10	HĐH: Đếm thêm bớt nhóm có 10 đối tượng. Nhận biết số 10 Góc toán : Tạo nhóm có số lượng 10	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

* Nghe

48	Trẻ nghe và thực hiện được 2 đến 3 yêu cầu liên tiếp đơn giản, phù hợp với lứa tuổi bằng tiếng anh	Nghe và làm theo 2 đến 3 yêu cầu liên tiếp đơn giản, quen thuộc bằng tiếng anh	Giờ học tiếng anh: các trò chơi tiếng anh	
49	Nghe và nhắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 10, một số từ, cụm từ chỉ sự vật, hiện tượng, hành động quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng anh	Nghe và phát âm lại các số từ 1-10 bằng tiếng anh như :1-one; 2- two; 3- three; 4- four;5- five; 6-six; - 7- seven; 8- eight; 9- nine; -10—ten.	HĐH: Tách gộp nhóm có số lượng 10 thành 2 phần.	
50	Trẻ nghe và trả lời được bằng cử chỉ, hành động hoặc 1-3 từ, một số mẫu câu rất đơn giản trong một số tình huống giao tiếp đơn giản, quen thuộc và khi được hỏi về khả năng và sở thích bằng tiếng anh - Trẻ nghe và thực hiện được theo hướng dẫn bằng cử chỉ, hành động hoặc lời nói (1-3 từ) khi tham gia các trò chơi đơn giản, phù hợp với lứa tuổi bằng tiếng anh	- Nghe và trả lời bằng 1 -3 từ hoặc một số mẫu câu đơn giản, quen thuộc khi được hỏi về khả năng và sở thích; - Nghe và phản hồi bằng cử chỉ, hành động hoặc trả lời ngắn trong một số tình huống giao tiếp đơn giản, quen thuộc khác; - Nghe và thực hiện hướng dẫn khi tham gia các trò chơi đơn giản, phù hợp với lứa tuổi;	Giờ học tiếng anh (Nghe hiểu và thực hiện theo hiệu lệnh của cô : đứng lên, ngồi xuống, quay tròn, hát,) Giao tiếp với người khác bằng mẫu câu đơn giản: chào hỏi, khen, xin lỗi, cảm ơn...	

51	Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện tranh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi và trả lời câu hỏi về một số tình tiết rất đơn giản theo trình tự của truyện;	- Nghe bài văn vần, bài thơ, bài hát đơn giản, phù hợp với lứa tuổi. - Nghe nội dung truyện tranh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.	HĐH: Giọt nước tí xíu Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với. Mây và gió,,	
52	Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng Anh	Nghe được từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi trong phạm vi khoảng 100 từ, cụm từ; Phân biệt và kể tên các màu sắc bằng tiếng Anh như màu đỏ:red, màu vàng: yellow, màu xanh: green, màu nâu: brown, màu đen : black, màu trắng:white - Gọi tên các hiện tượng thiên nhiên bằng tiếng Anh	HĐH: Tìm hiểu về nước và sự bốc hơi của nước Trò chuyện về mùa hè Gọi tên các hiện tượng thời tiết bằng tiếng Anh: Mưa -rain, Mây-cloud, Mặt trời –The sun, mặt trăng-The moon,.....	
<i>* Nói</i>				
58	Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện; Trẻ đóng vai	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự: Giọt nước tí xíu	HĐH: truyện “Giọt nước tí xíu”	

	của nhân vật trong truyện			
<i>* Làm quen với việc đọc, viết</i>				
60	Trẻ có thể nhắc lại được, nói được từ chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh	- Nhắc lại, nói từ chỉ người, tên đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc trong phạm vi khoảng 100 từ, cụm từ; - Trả lời bằng cử chỉ, hành động, 1-3 từ hoặc một số mẫu câu đơn giản, quen thuộc khi được hỏi về khả năng và sở thích; - Phản hồi bằng cử chỉ, hành động hoặc trả lời ngắn trong một số tình huống giao tiếp đơn giản, quen thuộc khác.	- Biết 1 số biển báo nguy hiểm: Cột điện cao áp, cảnh báo sông sâu, biển sâu... - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán một số nguồn nước sạch, mưa, sông suối, biển...	
62	- Trẻ nhận biết ký hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra – vào, cấm lửa, biển báo giao thông	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: Đường cho người đi bộ..)	- Biết 1 số biển báo nguy hiểm: Cột điện cao áp, cảnh báo sông sâu, biển sâu... - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán một số nguồn nước sạch, mưa, sông suối, biển...	
64	Trẻ tô, đồ nét chữ, sao chép một số kí hiệu,	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của	HĐH: Tập tô chữ s, x Góc chữ cái : Tô đồ chữ	

	chữ cái, tên của mình	mình. - Làm quen cách viết tiếng Việt: Hướng viết của các nét chữ; Viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	g, y, s, x	
65	Đọc theo được thành tiếng một số từ thông dụng bằng tiếng anh khi xem tranh minh họa chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động, biểu tượng, kí hiệu trong phạm vi từ vựng được làm quen - Hát theo được một số bài hát tiếng anh phù hợp với lứa tuổi	- Nhắc lại một số câu vần, câu thơ đơn giản, phù hợp với lứa tuổi bằng tiếng anh - Hát theo một số bài hát đơn giản, phù hợp với lứa tuổi bằng tiếng anh	Giờ học tiếng anh Giờ đón trả trẻ: Xem băng hình các câu chuyện, bài hát tiếng anh thiếu nhi.	
66	Trẻ biết tô màu được một số nét, chữ cái tiếng Anh.	Tập tô màu một số nét, chữ cái, từ tiếng Anh quen thuộc.	HDG: Tô các chữ cái đã học	
4. Phát triển tình cảm và KNXH				
73	Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao	- Giữ gìn vệ sinh môi trường - Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối - Tiết kiệm điện, nước	+ Cùng cô lao động vệ sinh, sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ở các góc... + Bỏ rác vào thùng đúng quy định. - HĐNT: + Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên + Bảo vệ nguồn nước, môi trường không khí...	

75	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc : vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên xấu hổ	- Trò chuyện, thảo luận, tạo tình huống, bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. - Trò chuyện về các loại cảm xúc khác nhau trong kinh nghiệm của trẻ. Tạo cho trẻ cơ hội chia sẻ để nói về cảm xúc của mình với người lớn và các bạn. - Tạo các tình huống để chia sẻ an ủi những người xung quanh.	Hoạt động góc - Trò chuyện, thảo luận, tạo tình huống, bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. - Trò chuyện về các loại cảm xúc khác nhau trong kinh nghiệm của trẻ. Tạo cho trẻ cơ hội chia sẻ để nói về cảm xúc của mình với người lớn và các bạn. - Tạo các tình huống để chia sẻ an ủi những người xung quanh	
83	Trẻ thích chăm sóc cây, con vật; bỏ rác vào đúng nơi quy định; Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường; Biết tiết kiệm trong sinh hoạt	- Giữ gìn vệ sinh môi trường - Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối - Tiết kiệm điện, nước	HĐH, HĐNT: Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi và cây xanh, hoa, rau... + Nhặt lá rụng, rác bỏ vào thùng. - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, gieo hạt... Trò chuyện trong giờ đón, trả trẻ: Biết chăm sóc bảo vệ vật nuôi và động vật hoang dã. Những hành vi nào được coi là “xấu” như giết hại động vật được bảo tồn...	

84	Trẻ hứng thú trong các hoạt động làm quen với tiếng Anh; - Mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp bằng tiếng Anh - Thích tìm hiểu, khám phá các nền văn hóa khác;	- Có hứng thú với tiếng Anh và tích cực tham gia các hoạt động làm quen với tiếng Anh (trò chơi, các hoạt động giao lưu, ngoại khóa...) - Mạnh dạn tự tin bày tỏ ý kiến bằng tiếng anh	- Đón, trả trẻ: Xem băng hình hướng ứng theo các bài hát trò chơi tiếng anh - HĐC: Giờ làm quen với tiếng anh - Mọi lúc mọi nơi: giao tiếp với người xung quanh bằng một số mẫu câu tiếng anh đơn giản như giới thiệu về bản thân, sở thích bản thân....	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
85	- Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng	Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	HĐH: Nghe hát ‘Mưa rơi, Nắng sớm’ Góc âm nhạc: nghe các bài hát trong chủ đề HĐNT: Quan sát thời tiết, quan sát hoa vườn trường.	
86	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. + Đếm sao, Nắng sớm	Nghe hát: Đếm sao, Nắng sớm Góc âm nhạc: Nghe các bài hát trong chủ đề Ca múa hát tập thể.	

88	- Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát trong chương trình GDMN phù hợp với độ tuổi + Mùa hè đến + Cho tôi đi làm mưa với	- HĐH: Mùa hè đến; Cho tôi đi làm mưa với - HĐ chiều: + Ca múa hát tập thể các bài hát về nước, hiện tượng thiên nhiên - Ôn các bài hát về chủ đề: Nước và hiện tượng thiên nhiên	
89	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. + Cho tôi đi làm mưa với + Mùa hè đến	HĐH: Hát, vỗ đệm tiết tấu bài hát: + Cho tôi đi làm mưa với + Mùa hè đến. - Sử dụng nhạc cụ âm nhạc: Xắc xô, trống, đàn, phách tre song loan để gõ đệm tiết tấu...các bài hát về Nước và hiện tượng thiên nhiên	
96	Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát theo ý thích; gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. - Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn)	Trong các hoạt động âm nhạc (HĐH, HĐG) trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh , cách vận động theo ý riêng của trẻ.	
97	Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn	- Trẻ tự tạo ra các tiết tấu khi nghe nhạc, nghe hát bằng cách gõ đệm, nghe nhạc và vận động tự do theo sự cảm nhận riêng	HĐH: Cho tôi đi làm mưa với, Trời nắng trời mưa. Góc âm nhạc	

		của trẻ, khuyến khích trẻ nghe giai điệu và tiết tấu riêng của bản nhạc (nhANH, chậm, to, nhỏ, mạnh, nhẹ, mềm mại)		
98	Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Đặt tên cho sản phẩm của mình.	Góc tạo hình: Vẽ mưa, vẽ biển	
99	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Dạy trẻ có kỹ năng quan sát. Các sản phẩm tạo hình qua các hoạt động, chia sẻ và đặt tên cho sản phẩm của mình khi đã làm xong.	Góc tạo hình: Vẽ mưa, vẽ biển	

GIÁO VIÊN DẠY

**TPCM ĐÃ KIỂM TRA
CÁC NỘI DUNG**